

HỘI ÁI HỮU BIÊN HOÀ

Website: <https://www.bienhoatx.com>

Email liên lạc: datlam1951@yahoo.com

Hội Ái Hữu Biên Hoà hân hạnh giới thiệu đến quý vị bài: **Trần Lễ Nguyên – Thơ Và Sức Sáng Tạo Mạnh Liệt** của **Nguyễn Mỹ Phương**. Hội chân thành cảm tạ tác giả. Kính mời.

Trân trọng.



TRẦN LỄ NGUYÊN -
THƠ VÀ SỨC SÁNG TẠO MẠNH LIỆT

Lâu rồi không đọc thơ, không thích đọc thơ, chứ đừng nói đến có thể “cảm” được thơ. Phải hơn 2 năm rồi... thì phải? Nhưng, tình cờ (mà hữu duyên), tôi biết đến thơ của Trần Lê Nguyên qua diễn đàn facebook của Thống Nhất A khoá 1985-1988.

Cảm ơn các anh chị, vì tình thương mến thương với người “em dâu mồ côi”, đã cho em tham gia vào diễn đàn, để được cùng vui, buồn với các anh chị, được sống cùng những kỷ niệm thanh xuân của các anh chị; và đặc biệt, được biết đến Trần Lê Nguyên - thi sĩ với sức sáng tạo mãnh liệt đến không ngờ.

Theo dõi diễn đàn mới thấy, thơ anh dường như trở nên một “hiện tượng”, thơ anh “lạ” lắm, vì thế, mà đọc, rồi trở thành “fan” từ hồi nào...không biết.

Có lẽ, thơ Trần Lê Nguyên đã làm sống lại trong tôi những xúc cảm tưởng chừng đã mất về thơ. Ngưỡng mộ anh, nên xin được mạo muội viết lên đôi điều cảm nhận về những vần thơ xuất hiện đều đặn trên dòng thời gian của Thống Nhất A khoá 1985-1988 và cả trên những diễn đàn thơ hải ngoại khác.

Không dám (và không thể) “bàn” hết về thơ Trần Lê Nguyên. Nhưng, nếu đưa ra những nhận định khái quát về thơ anh thì có thể nói:

- Đề tài thơ Tranh Đấu, mang “cảm hứng thế sự”: là những vần thơ hết sức quyết liệt, sâu sắc.

- Đề tài thơ Quê Hương - một cảm hứng lớn, xuyên suốt trong thơ Trần Lê Nguyên: là những vần thơ tha thiết nhất, nhiều ưu tư, trăn trở nhất. Trần Lê Nguyên có một tình yêu đặc biệt với Quê Hương mình và cả “Quê Hương Tam Bình”.

- Đề tài thơ Tình Yêu: là những vần thơ nồng nàn, cháy bỏng một tình yêu chung thủy, đắm thắm, chân tình (tình thơ, tình người da diết lắm).

- Đề tài thơ Tình Bạn (hiếm thấy thi sĩ nào tặng thơ cho bạn nhiều như vậy) (em cũng hân hạnh được tặng 2 bài – thanks thi sĩ): là những vần thơ hóm hỉnh, chân tình, thấu hiểu.

Đọc bài Nguyễn Thiện viết về thơ Trần Lê Nguyên, độc giả cảm nhận gần như đầy đủ về “chất thơ” của anh, nên trong chừng mực bài viết nhỏ, chỉ xin gởi đến tác giả những cảm nhận rất riêng và những điều tâm đắc:

Thơ Trần Lê Nguyên phong phú về đề tài, giàu cảm hứng nhưng lạ là anh hầu như chỉ trung thành với thể thơ lục bát. Thơ lục bát thấy vậy mà khó làm, vì đó là thể thơ có yêu cầu cao về phương diện thẩm mỹ, nó phải vừa quen thuộc, mộc mạc, nhưng đồng thời cũng phải lạ, bởi cứ theo lối cũ, quen, thì sẽ trở nên nhàm chán, mà dùng quá nhiều mỹ từ, khoa trương thì không phù hợp với thể thơ vốn chân chất - chân chất như con người anh vậy. Có thể nói, Trần Lê Nguyên đã rất thành công với thể thơ vừa truyền

thống vừa hiện đại này. Đọc thơ lục bát của anh, các yếu tố hài thanh, nhịp, vần... đều chuẩn mực. Từ ngữ giản dị, dễ hiểu mà vẫn rất thơ:

*“Nửa đêm đang ngủ giật mình
Hình như nhớ quá dáng hình xa xăm
Người từ cõi mộng trăm năm
Vẫn thềm ao ước ghé thăm một lần”*

(Hình Như Nhớ Quá Dáng Hình Xa Xăm)

Ở thể thơ lục bát, cái khó là cảm xúc phải “ràng” theo khuôn bằng trắc và gieo vần bắt buộc, nên không ít tác giả chuyển hướng sang lục bát biến thể. Nhưng lục bát của Trần Lê Nguyên vừa chẵn chu, vừa thể hiện cảm xúc rất tự nhiên, hiếm có từ nào miễn cưỡng, không có từ nào lặp lại.

*“Trong mơ mong được nắm tay
Đổi thơ hoà nhịp cùng say men tình
Anh dù ngàn dặm đang trình
Gương trên yên ngựa có hình dáng thơ”*

(Gương Trên Yên Ngựa Có Hình Dáng Thơ)

Có thể nói đây là đoạn thơ hay, xúc động nhất của anh. Bài thơ gọi cho ta về hình ảnh một trang anh hùng hào kiệt vì nghĩa lớn,

mà lòng vẫn say đắm tình thơ. Trên ngàn dặm “đăng trình” bốn ba, vẫn giữ bên mình một hình dáng thơ lai láng. Chung tình, bay bổng thế là cùng. Con người đó, chỉ có thể là Trần Lễ Nguyên mà thôi.

Bản chất của lục bát là đều đặn, lục bát của Trần Lễ Nguyên êm ái, đều đặn với thanh trầm đặc trưng, cũng là đặc trưng của âm vực lục bát. Đó chính là sự thiết tha, nồng ấm của một tâm hồn nhạy cảm:

*“Ngủ đi - chỉ bấy nhiêu lời
Mong sao ngày mới đất trời đổi thay
Em buồn thao thức đêm nay
Bài thơ anh viết ru say giấc nồng”*

(Bài Thơ Anh Viết Ru Say Giấc Nồng)

Những câu lục bát hay thường chiếm lĩnh tâm hồn người đọc trước hết ở sự dễ hiểu, dễ nhớ, sau là ở cái tình lục bát rất nồng nàn sâu đậm. Lục bát Trần Lễ Nguyên đạt tới độ sâu và nồng nàn đó rồi.

Có thể nói, Trần Lễ Nguyên có một sự am hiểu sâu sắc về lịch sử dân tộc. Đọc thơ anh, ta học hỏi thêm rất nhiều kiến thức về lịch sử. Những nhân vật lịch sử với công - tội phân minh. Những sự

kiện lịch sử tái hiện trong thơ anh vẫn gợi lên hoặc hào khí hoặc
thê lương. Những bài thơ “Nhớ Về Mười Bảy Tháng Hai”, “Đông
Đa - Nguyễn Huệ Sử Xanh Lưu Truyền” “Ngâm Cười Chín Suối
Gia Đình Việt-Trung” như là những bài thơ tưởng niệm thâm trầm
nhất.

*“Mùa Xuân Kỷ Dậu năm nào
Quang Trung wớt dầm chiến bào xông pha
Ngọc Hồi rồi đến Đống Đa
Bao nhiêu đồn giặc quân ta san bằng”*

(Đông Đa – Nguyễn Huệ Sử Xanh Lưu Truyền)

Tứ thơ Trần Lê Nguyên rất lạ. Nếu chủ đề thơ là nói cái gì, thì tứ
thơ là nói bằng cách nào cho độc đáo và có hiệu quả thẩm mỹ
nhất. Trần Lê Nguyên không dùng quá nhiều kỹ năng, kỹ xảo để
diễn đạt mà hình ảnh, ngôn ngữ vẫn cứ thành vần, thành điệu.

*“Em ở trời Đông, anh trời Tây
Tình yêu facebook vẫn đong đầy
Những dòng tin nhắn người yêu viết
Anh đọc trong lòng cứ ngắt ngảy”*

(Hai Phương Trời Cách Biệt)

Không hoa mỹ, cầu kỳ, “Hai phương trời cách biệt” mà hoá gần

ngay bên vì cái sự “ngát ngậy” trong lòng, Đông - Tây không còn là khoảng cách địa lý. Tình yêu facebook thì sợ gì xa nhau nửa vòng trái đất cơ chứ, chỉ sợ khoảng cách “Có xa xôi mấy mà tình xa xôi”.

Thơ Trần Lê Nguyên còn độc đáo ở chỗ, anh biết kết hợp các yếu tố sẵn có để thành ý thơ, tứ thơ cho riêng mình. Bài thơ tặng Huỳnh Bích trên đường về Cà Mau ăn đám cưới là một bài thơ như thế (Gato với chị Huỳnh Bích quá đi).

CÀ MAU ÁO MỚI THẤY THƯƠNG VÔ CÙNG

*Em về dưới tận Cà-Mau
Có nghe áo mới đổi màu Năm Căn?
Vô mừng ngủ phải đắp chăn
Coi chừng muỗi chích cắn nhằn suốt đêm.*

*Ở nhà nệm ấm chăn êm
Ngồi xe xuống đó chắc rêm cả người?
Bích ơi ráng nở nụ cười
Đừng cho ai biết em lười đi xa.*

*"Cà-Mau Chợ Nổi" ghé qua
Thăm "Hòn Đá Bạc" thật là thần tiên
"Đầm Thị Trường" nước tự nhiên
Tham quan một bận sẽ ghiền cho coi.*

*"Mũi Cà-Mau" chẳng lẻ loi
Rất nhiều du khách ghé hoài "Vườn Chim"
Đảo "Hòn Khoai" thật im lìm
Để cho thi sĩ đi tìm vần thơ.*

*Biển "Khai Long" đẹp mộng mơ
"Rừng U Minh Hạ" nguyên sơ khu rừng
Em về "Rừng Đước" vui mừng
Nếu ai có hỏi nói từng đi qua.*

*Cà-Mau một tỉnh tuy xa
Cực Nam Tổ Quốc cũng là Quê Hương
Đi rồi lòng sẽ vẫn vương
"Cà-Mau Áo Mới" thấy thương vô cùng.*

Những địa danh của Cà-Mau đi vào câu thơ Trần Lê Nguyễn tự nhiên như vậy đó. Và cho dù chưa một lần đến Cà-Mau, ta vẫn biết những địa danh nổi tiếng nơi này.

Thơ mà vẫn rất “thời sự”, rất “địa lý” (Cô giáo địa lý chắc dùng bài này minh họa được luôn đó).

Những bài thơ say đắm, da diết nhất của Trần Lê Nguyễn là những bài thơ có xuất hiện hai chữ “Tam Bình” “tri kỷ thơ”. Chẳng hiểu vì sao, những bài thơ ấy, mỗi khi đọc, đều muốn khóc. Da diết

quá, ngậm ngùi quá, đau đớn quá về một tình yêu không tan không hợp, “yêu lắm, thương lắm, mà xa lắm, đau lắm”.

*“Cảm ơn em gái Tam Bình
Câu thơ em viết nỗi tình thi ca
Tình đầu ai cũng xót xa
Tình thơ in đậm quê nhà dấu yêu”*

(Núi Sông Đẹp Mãi Lời Thề Thủy Chung)

Day dứt quá Trần Lê Nguyên. Thôi thì, trong cuộc đời, dẫu có dở dang, dang dở thì “mối tình thi ca” cũng là điều đáng trân quý trong cuộc đời mà dễ mấy ai có được.

Tình yêu, suy cho cùng, càng đau khổ, thì nó càng lung linh:

*“Mấy chục năm chột băng khuâng
Tóc anh đã bạc ngũ tuần em ơi
Câu thơ ai viết để đời
Yêu nhau chẳng trọn như lời thở than”*

(Yêu Nhau Chẳng Trọn Như Lời Thở Than)

Nửa đời thơ còn lại, bớt day dứt một chút, bớt đau một chút Trần Lê Nguyên ơi, để lệ khỏi chảy vào thơ, vì “Thuyền Quyên đâu biết Anh Hùng lệ rơi”.

Thấy lạ, vì Trần Lễ Nguyên không phải là người Công Giáo, mà những vần thơ anh viết cứ như tâm tình của một con chiên ngoan đạo, lời cầu xin cũng tha thiết lắm:

*“Một mùa Đông nữa em ơi
Anh còn phiêu bạt đất trời tha phương
Nguyện cầu Chúa sẽ xót thương
Ban tình nhân ái soi đường chúng sinh”*

(Bên Nhau Mình Lại Nghe Bài Thánh Ca)

Một đặc điểm nữa ở Trần Lễ Nguyên là anh hay vận dụng ca dao, chuyện xưa tích cũ vào thơ mình, nhưng lại mang sắc thái thời đại, “tân thời”, đó là chuyện Lan và Điệp, đó là chuyện Ngưu Lang Chức Nữ, là chuyện cầu Ô Thước thuở xưa mà sao vẫn nghe bụi ngùi quanh ta, đâu đó...

*“Mai Lan lên phố Sài-Gòn
Đừng quên anh Điệp hãy còn dưới quê
...Hình Lan khắc dạ ghi lòng
Nhớ thương Điệp sẽ ra sông Tam Bình”*

(Lan Oi Điệp Mãi Chung Tình Với Lan)

Sẽ không nói về đề tài quê hương trong thơ Trần Lễ Nguyên trong bài viết này, xin hẹn ở một dịp khác dành riêng cho những bài thơ

tình Quê Hương cháy bỏng, dạt dào. Mà tình yêu Quê Hương trong thơ Trần Lê Nguyễn cũng lạ lắm, rất lạ.

Cuối cùng, xin trao đổi với tác giả Trần Lê Nguyễn về cách viết câu kết trong tác phẩm văn học.

Một trong những trò chơi yêu thích của tác giả văn học là “chơi” câu mở đầu. Hầu như tất cả đều quan tâm đến những biểu hiện đa dạng của câu mở đầu trong tác phẩm. Câu mở đầu một tác phẩm văn học luôn mang đến những khám phá thú vị nhưng nó không thực sự quan trọng bằng câu kết. Nếu như câu mở đầu là sự phát hiện, thì câu kết thúc của tác phẩm là những gì đọng lại nhiều nhất trong tâm trí người đọc.

Những bài thơ có tứ thơ vận động từ cụ thể đến khái quát thường kết thúc bằng những triết lý về cuộc sống, con người. Câu kết trong thơ Trần Lê Nguyễn gần như là một triết lý, một tâm tình sâu sắc nhất của hồn thơ anh.

Không khỏi xôn xang trước những câu kết như vậy:

*“Anh dù đi khắp mười phương
Vẫn thương ai ở Quê Hương xa vời”*

(Hình Như Nhớ Quá Dáng Hình Xa Xăm)

*“Cho dù lá đổ muôn chiều
Đọc thơ ngàn dặm là điều ước mong”*

(Cảm Ôn Ngàn Dặm Tình Thơ)

*“Ngàn xưa cho đến ngàn sau
Chuyện cầu Ô Thước còn đau lòng người”*

(Chuyện Cầu Ô Thước Còn Đau Lòng Người)

*“Thôi thì chôn kín niềm đau
Cô đơn hiu quạnh trước sau vẹn tình”*

(Thôi Thì Chôn Kín Niềm Đau)

*“Nhớ thương chút chút vậy mà
Tình thơ tri kỷ cũng là trăm năm”*

(Tình Thơ Tri Kỷ Cũng Là Trăm Năm)

Những câu kết trên, có thể chưa đạt đến độ “mở” cho người đọc về một hướng cảm xúc, một suy tư mới, nhưng những câu kết đó thật sự lắng đọng, trở thành một loại “trầm tích”, cứ làm người đọc day dứt, day dứt mãi cùng thi sĩ về một nỗi buồn không thôi.

Đáng lẽ dừng bài viết ở đây, nhưng thấy tiếc khi chưa nói đến cách đặt nhan đề trong thơ của Trần Lê Nguyên.

Trần Lê Nguyên cực đoan, khó tính trong sáng tác thơ. Anh bảo, thơ mà không có nhan đề thì không chuẩn mực. Nhiều nhà thơ vẫn sáng tác thơ mà không có tựa đề đấy thôi. Nhưng tôi tôn trọng anh. Vì xét cho cùng, nguyên tắc tạo lập văn bản thì tựa đề là một yêu cầu tối thiểu.

Cách đặt nhan đề của thơ Trần Lê Nguyên thật ra cũng không mới. Anh dùng một câu trong bài thơ để đặt nhan đề cho chính bài thơ đó. Điều quan trọng là Trần Lê Nguyên đã chọn đúng cái câu “thần thái” nhất của bài thơ để làm nhan đề. Nên đọc thơ anh, ấn tượng đầu tiên là nhan đề bài thơ, rất biểu cảm, rất cô đọng cả tình lẫn ý. “Hình Như Nhớ Quá Dáng Hình Xa Xăm”, “Con Thuyền Tổ Quốc, Xin Đừng Lãng Quên”, “Cảm Ôn Ngàn Dặm Tình Thơ”, “Thôi Thì Chôn Kín Niềm Đau”... Chọn được một câu trong bài thơ mà khái quát nội dung cả bài, thì vừa quen, mà vừa độc đáo.

Thưa thi sĩ Trần Lê Nguyên, để viết bài này, tôi đã uống hết 2 ly cà-phê, như vậy mới có đủ gan để “mở xẻ” thơ anh. Có gì sai sót, đừng buồn, khi đọc bài này, mong anh hãy coi như:

*“Lời của em anh nghe rất thiết tha
Êm như một bản dân ca mộc mạc”*

(Em Đừng Buồn Khi Tình Lỡ Duyên May)

Cảm ơn Trần Lễ Nguyên - thi sĩ có một sức sáng tạo dồi dào, phong phú – để cuộc đời còn có thể nở hoa từ những vần thơ của anh.

Mến chúc anh dồi dào sức khỏe và dồi dào cảm hứng để tiếp tục thăng hoa và sáng tạo. Hy vọng sẽ tiếp tục được đọc những vần thơ hay, được cảm những tâm tình chân tình của anh về muôn mặt của “cuộc đời nhiều nổi trái ngang”.

Trảng Bom, những ngày cuối Xuân
Ngày 06 tháng 3, năm 2020.

Nguyễn Mỹ Phương